

CƠ CẤU TỔ CHỨC, PHÂN BỐ NHÂN SỰ CỦA BỆNH VIỆN

[+] Chức năng

STT	Tên khoa phòng	Trực thuộc	TS cán bộ	TS Bác sĩ	TS điều dưỡng, KTV Y, Hộ sinh	TS dược sĩ	Số giường KH	Số giường TT
1	Ban Giám đốc		3	3	0	0	0	0
2	Phòng Tài chính Kế toán		6	0	0	0	0	0
3	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ		5	1	1	1	0	0
4	Phòng Tổ chức - Hành chính		8	0	0	2	0	0
5	Phòng Điều Dưỡng		2	0	1	0	0	0
6	Phòng Dân số		4	0	0	0	0	0
7	khuẩn		2	0	2	0	0	0

[+] Cận lâm sàng

STT	Tên khoa phòng	Trực thuộc	TS cán bộ	TS Bác sĩ	TS điều dưỡng, KTV Y, Hộ sinh	TS dược sĩ	Số giường KH	Số giường TT
1	Khoa Dược - TTB- VTYT		7	0	0	4	0	0
2	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		9	1	7	0	0	0
3			0	0	0	0	0	0

[+] Lâm sàng

STT	Tên khoa phòng	Trực thuộc	TS cán bộ	TS Bác sĩ	TS điều dưỡng, KTV Y, Hộ sinh	TS dược sĩ	Số giường KH	Số giường TT
1	Khoa Nội TH - Nhi - Truyền nhiễm		8	3	3	0	35	53
2	Khoa Hồi sức Cấp cứu - Ngoại tổng hợp		10	2	6	0	10	21
3	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản		7	2	4	0	5	10
4	Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		13	5	2	0	0	0
5	Khoa Y học cổ truyền - PHCN		4	3	0	0	0	0
6	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS và YTCC - Dinh dưỡng - ATTP		12	3	2	1	0	0

CÁN BỘ BÁO CÁO

(ký tên)

Nguyễn Trang Ngọc Kiên Chuẩn

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)



Huỳnh Ngọc Bảnh

TÌNH HÌNH NHÂN LỰC CỦA BỆNH VIỆN

No	Chỉ số hoạt động	NĂM 2021			
		Tổng số	Hợp đồng	Biên chế	Nữ
1	a) Tổng số Y, Bác sỹ	53	2	51	28
2	- Giáo sư Y	0			
3	- Phó giáo sư Y	0			
4	- Tiến sỹ y học	0			
5	- Thạc sỹ y khoa	0			
6	- Chuyên khoa II Y	1	01		01
7	- Chuyên khoa I Y	12		12	04
8	- Bác sỹ	0			
9	- Y sỹ làm công tác điều trị	40	01	39	23
10	b) Tổng số Dược	23		23	20
11	- Giáo sư Dược	0			
12	- Phó giáo sư Dược	0			
13	- Tiến sỹ Dược	0			
14	- Thạc sỹ Dược	0			
15	- Chuyên khoa II	0			
16	- Chuyên khoa I	4		04	03
17	- Dược sỹ Đại học	6		06	06
18	- Dược sỹ Trung học/KTV dược TH	13		13	11
19	- Dược tá (sơ học)	0			
20	c) Tổng số Điều dưỡng	19		19	18
21	- Tiến sỹ / Thạc sỹ điều dưỡng	0			
22	- Đại học điều dưỡng	9		09	08
23	- Cao đẳng điều dưỡng	0			
24	- Trung học điều dưỡng	10		10	10
25	- Sơ học điều dưỡng	0			
26	d) Tổng số Nữ hộ sinh	19		19	19
27	- Thạc sỹ hộ sinh	0			
28	- Đại học hộ sinh	3		03	03
29	- Cao đẳng hộ sinh	1		01	01
30	- Trung học hộ sinh	15		15	15
31	- Sơ học hộ sinh	0			
32	e) Tổng số Kỹ thuật viên Y	4		4	4
33	- Thạc sỹ KTV	0			
34	- Đại học KTV	3		03	03
35	- Cao đẳng KTV	1		01	01
36	- Trung học KTV	0			
37	- Sơ học KTV	0			
38	f) Tổng số Hộ lý/ Y công do BV quản lý	8	08		04
39	g) Tổng số các cán bộ khác:	18	2	16	15

40	- Thạc sĩ/ Tiến sĩ	0			
41	- Đại học	12	01	11	10
42	- Cao đẳng	3	01	02	02
43	- Trung học	3		03	03
44	- Sơ học	0			
45	TỔNG CỘNG (a+b+c+d+e+f+g)	144	12	132	108
46	II) TỔNG SỐ TUYỂN DỤNG MỚI	8	8		8
47	1. Bác sĩ	2	02		02
48	2. Y sĩ	1	01		01
49	3. Dược sĩ đại học	2	02		02
50	4. Dược sĩ Trung học	0			
51	5. Điều dưỡng	0			
52	6. Hộ sinh	1	01		01
53	7. Kỹ thuật viên	0			
54	8. Hộ lý	0			
55	9. Các đối tượng khác	2	02		02
56	III) TỔNG SỐ CÁN BỘ ĐƯỢC ĐÀO TẠO QUẢN LÝ	18		18	10
57	1. Tổng số GD, PGD đang đương chức đã được đào tạo và có chứng chỉ quản lý BV (tính đến thời điểm KTBV).	3		03	01
58	2. Tổng số trưởng, phó khoa; trưởng, phó phòng đang đương chức đã được đào tạo và có chứng chỉ quản lý BV (tính đến thời điểm KTBV).	15		15	09
59	3. Tổng số điều dưỡng chưa được cấp CCHN (tính đến thời điểm KTBV)	0			
60	IV) TỔNG SỐ NHÂN LỰC DO CÁC ĐƠN VỊ NGOÀI BV QUẢN LÝ	0			
61	a. Công ty vệ sinh, môi trường	0			
62	b. Công ty chăm sóc người bệnh - nếu có	0			
63	c. Công ty an ninh, bảo vệ	0			
64	d. Khác	0			

Ngày...05...tháng...01...năm...2022

CÁN BỘ BÁO CÁO
(ký tên)



DSDH. Nguyễn Trung Ngọc Kiên Chuẩn

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)



Huỳnh Ngọc Bảnh